

Số: 32/2020/QĐST-DS

Thái Nguyên, ngày 28 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN**

Căn cứ vào khoản 5 Điều 211 và khoản 1 Điều 212 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 91, 95 Luật các Tổ chức tín dụng; Điều 351, Điều 355 Bộ luật dân sự năm 2005; Điều 26 Luật thi hành án dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 về án phí;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13/QH13 ngày 25/11/2015; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016;

Căn cứ vào biên bản hoà giải ngày 20 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 88/2020/TLST-DS ngày 15 tháng 7 năm 2020, về việc kiện tranh chấp Hợp đồng tín dụng;

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP N

Địa chỉ trụ sở chính: Số 198 Trần Quang Khải, Phường L, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nghiêm Xuân T; Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

Ủy quyền cho: Ngân hàng TMCP N- CN Thái Nguyên

Địa chỉ trụ sở Chi nhánh: Số 10, đường Cách Mạng Tháng Tám, phường P, TP. Thái Nguyên, T. Thái Nguyên.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Anh T; Chức vụ: Giám Đốc.

Thực hiện ủy quyền lại cho Ông Đoàn Trung T, Chức vụ: Phó Trưởng Phòng

Khách Hàng.

Bị đơn: Ông Lưu Minh Q, sinh ngày 15/03/1992

Nơi cư trú: Xóm Cầu G, Xã V, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Ông Lưu Sỹ C, sinh ngày 15/03/1941.
- Bà Vũ Thị Thúy H, sinh ngày 14/05/1949.

Cùng trú tại: Xóm Cầu G, Xã V, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Lưu Minh Q có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP Nchi nhánh Thái Nguyên số tiền vay theo Hợp đồng cho vay số 83/18/HĐTD/TN ngày 12/02/2018 tính đến ngày 20/8/2020 là:

- | | |
|-------------------|------------------|
| - Nợ gốc | 610.064.688 đồng |
| - Nợ lãi | 102.498.599 đồng |
| - Nợ lãi chậm trả | 2.637.798 đồng |

Tổng là **715.201.085 đồng** (Bằng chữ: Bảy trăm mười lăm triệu hai trăm linh một nghìn không trăm tám mươi lăm đồng).

2.2. Thời hạn thanh toán: Vào ngày 30 hàng tháng, kể từ tháng 9 năm 2020, mỗi tháng anh Q trả 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng) cho đến khi trả hết số dư nợ còn lại bao gồm cả gốc và lãi.

Ông Lưu Minh Q còn phải tiếp tục trả khoản tiền lãi kể từ sau ngày 20/8/2020 cho đến khi thanh toán xong theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng cho vay.

2.3. Nếu ông Lưu Minh Q không thanh toán được khoản tiền nói trên theo lộ trình đã cam kết thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xử lý tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất để thu hồi nợ. Cụ thể như sau:

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số CM 712027, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận: CS 00937 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 12/02/2018 mang tên hộ ông Lưu Sỹ C và bà Vũ Thị Thúy H, thửa đất số 340, tờ bản đồ số 20, diện tích đất 521m² tại xóm Cầu G, Xã V, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên. Tài sản trên đất gồm: 01 nhà xây 01 tầng, xây dựng năm 2003, diện tích xây dựng khoảng 150m² và 01 nhà xây 01 tầng, xây dựng năm 2007, diện tích xây dựng khoảng 120m²

Hợp đồng Thế chấp quyền sử dụng đất số 99/18/HĐTC/TN ký ngày 12 tháng 02 năm 2018 giữa Ngân hàng TMCP Nchi nhánh Thái Nguyên ông Lưu Minh Q, ông

Lưu Sỹ C và bà Vũ Thị Thúy H, Văn phòng công chứng Sông Cầu, công chứng ngày 12/02/2018 đã được đăng ký giao dịch bảo đảm.

2.4. Về án phí: Ông Lưu Minh Q nhận nộp là 16.304.022đ (mười sáu triệu ba trăm linh tư nghìn không trăm hai mươi hai đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch nộp vào Ngân sách nhà nước. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP N- Chi nhánh Thái Nguyên số tiền 16.006.000đ (mười sáu triệu không trăm linh sáu nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0003267 ngày 15/7/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố TN;
- Chi cục THADS TP. TN;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thanh Nhân